

*La Gi, ngày 23 tháng 4 năm 2026*

## **BIÊN BẢN**

### **Đánh giá, xếp loại kết quả bồi dưỡng thường xuyên tổ NT 25-36 tháng Năm học: 2025 – 2026**

**I. Thời gian bắt đầu:** Vào lúc 12 giờ 10 phút ngày 23 tháng 04 năm 2026

**II. Địa điểm:** Lớp NT 25-36 (1)

**III. Thành phần tham dự:**

1. Chủ trì: Bà Trần Thị Thu – TTCM

2. Thư ký: Bà Lưu Thị Cẩm Hương - Thư kí

Các thành viên trong tổ tham gia: 7/7

**IV. Nội dung cuộc họp:**

1. Đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên năm học 2025 – 2026

2. Xếp loại kết quả BDTX của từng giáo viên trong tổ.

**V. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Trong năm học 2025 – 2026, tất cả giáo viên trong tổ đã:

- Tham gia đầy đủ các nội dung bồi dưỡng thường xuyên trên hệ thống TEMIS.

- Hoàn thành 100% các module theo kế hoạch đăng ký.

- Nắm vững nội dung các chuyên đề như:

- Khóa học cho Gv và CBQL các trường MN , phổ thông về giáo dục giới tính

- Đạo đức nghề nghiệp của giáo viên mầm non

- Bồi dưỡng bình đẳng giới

- Giáo dục BVMT cho trẻ em lứa tuổi MN

- Chuyên đề I - Phát triển một số kỹ năng ban đầu về đọc viết cho trẻ MG vùng dân tộc thiểu số với sự hỗ trợ của bộ công cụ ELM , có đáp ứng giới

- Chuyên đề II - Phát triển một số kỹ năng ban đầu về đọc viết cho trẻ khuyết tật lứa tuổi MG với sự hỗ trợ của bộ công cụ ELM có đáp ứng giới

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học (Zoom, Canva, Kahoot, Quizizz, Gamma)

- An toàn thông tin

+ Chủ động vận dụng kiến thức vào thực tế chăm sóc – giáo dục trẻ.

- Tích cực đổi mới phương pháp, tăng cường hoạt động trải nghiệm, STEAM, ứng dụng CNTT.

- Có đầy đủ minh chứng: kế hoạch, hình ảnh, sản phẩm.

Nhìn chung, giáo viên trong tổ có tinh thần tự học, tự bồi dưỡng tốt; năng lực chuyên môn được nâng cao rõ rệt; góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ trong tổ.

## **VI. ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CỤ THỂ**

### **1. Giáo viên: Trần Thị Thu (Tổ trưởng)**

#### **\* Ưu điểm:**

- Hoàn thành 100% các nội dung bồi dưỡng trên hệ thống, nắm được các chuyên đề trọng tâm.

- Vận dụng hiệu quả vào thực tiễn: xây dựng môi trường giáo dục mở, linh hoạt; tổ chức hoạt động theo hướng phát huy tính tích cực của trẻ.

- Ứng dụng công nghệ vào thiết kế bài giảng, góp phần nâng cao hứng thú cho trẻ.

- Thực hiện tốt vai trò tổ trưởng: hướng dẫn, hỗ trợ chia sẻ kinh nghiệm cho giáo viên trong tổ.

- Phối hợp tốt với phụ huynh trong công tác chăm sóc – giáo dục trẻ.

#### **\* Rút kinh nghiệm:**

- Tăng cường lắng nghe ý kiến góp ý từ tổ viên để hoàn thiện hơn

- Chưa vận dụng nhiều về công nghệ trong thiết kế bài giảng AL còn nhờ sự hỗ trợ của đồng nghiệp nhiều.

#### **\* Hướng phát triển:**

- Tăng cường học hỏi nhiều hơn nữa về công nghệ thông tin trong giảng dạy nhiều hơn nữa nhất là công nghệ số AL.

- Tiếp tục tìm tòi, học hỏi, đổi mới hình thức tổ chức hoạt động lấy trẻ làm trung tâm xây dựng sinh động sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học tốt hơn.

#### **\* Tổ xếp loại: Hoàn thành**

### **2. Giáo viên: Võ Thị Kiều Oanh (Tổ phó)**

#### **\* Ưu điểm**

- Tham gia học tập đầy đủ, hoàn thành 100% các nội dung trên hệ thống TEMIS.

- Nắm được kiến thức các module đăng kí tự học: Đảm bảo an toàn cho trẻ, tổ chức các hoạt động phát triển thẩm mỹ cho trẻ em theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, đạo đức nghề nghiệp,...

- Hiểu rõ các nguy cơ mất an toàn và biết cách phòng tránh, xử lý tình huống cơ bản cho trẻ.

- Biết vận dụng linh hoạt kiến thức tự học vào thực tế giảng dạy tại lớp, phù hợp với độ tuổi nhà trẻ 25–36 tháng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin (Canva, Zoom, AI...) vào thiết kế hoạt động giáo dục.

- Xây dựng môi trường lớp học an toàn, thân thiện, có tính thẩm mỹ, khuyến khích trẻ trải nghiệm sáng tạo.

- Chủ động phối hợp với phụ huynh trong chăm sóc và giáo dục trẻ.

**\* Rút kinh nghiệm**

- Một số nội dung vận dụng chưa thật sự sâu, còn mang tính thử nghiệm, chưa đồng đều ở tất cả hoạt động.

- Kỹ năng xử lý tình huống khẩn cấp cần luyện tập thêm để đảm bảo nhanh và linh hoạt hơn.

- Việc ứng dụng công nghệ đôi khi còn phụ thuộc vào điều kiện thiết bị, chưa khai thác hết các tính năng.

- Chưa có nhiều hình thức đổi mới nổi bật trong tổ chức hoạt động thẩm mỹ cho trẻ.

- Công tác đánh giá trẻ đôi lúc còn chưa thật sự chi tiết theo từng cá nhân.

**\* Hướng phát triển**

- Tiếp tục tự học, nghiên cứu sâu hơn các module đã học để vận dụng hiệu quả và ứng dụng một cách tốt nhất trong thực tế giảng dạy.

- Tăng cường rèn luyện kỹ năng xử lý tình huống, tham gia các buổi tập huấn, dự giờ để học hỏi kinh nghiệm.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác đa dạng phần mềm phục vụ giảng dạy.

- Tiếp tục tìm tòi, học hỏi, đổi mới hình thức tổ chức hoạt động, đặc biệt là hoạt động thẩm mỹ theo hướng sáng tạo, lấy trẻ làm trung tâm.

- Chú trọng quan sát, đánh giá sự phát triển của từng trẻ một cách cụ thể, khách quan.

- Tăng cường trao đổi với đồng nghiệp và phụ huynh để nâng cao hiệu quả chăm sóc, giáo dục trẻ.

**\* Tổ xếp loại: Hoàn thành**

**3. Giáo viên: Phạm Thị Kim Chi**

**\* Ưu điểm:**

- Hoàn thành 100% các nội dung bồi dưỡng trên hệ thống, nắm vững các chuyên đề trọng tâm. Đặc biệt là nội dung giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy Việc vận dụng các nội dung bồi dưỡng đã mang lại hiệu quả rõ rệt

- Trẻ mạnh dạn tham gia các hoạt động, tập trung hơn trong giờ học

- Trẻ chủ động hơn trong học tập và vui chơi

- Môi trường lớp học trở nên sinh động, hấp dẫn

- Chất lượng chăm sóc – giáo dục trẻ được nâng cao rõ rệt

- Phụ huynh phối hợp tốt hơn trong rèn kỹ năng cho trẻ

- Ứng dụng công nghệ vào bài giảng giúp thời gian chú ý của trẻ tăng rõ rệt

**\*Rút kinh nghiệm:**

- Cần trau dồi thêm ứng dụng công nghệ thông tin

- Cần học hỏi thêm cách xây dựng hoạt động sáng tạo cho trẻ

**\*Hướng phát triển:**

- Tăng cường học hỏi từ đồng nghiệp ứng dụng các công cụ AI  
- Tăng cường xây dựng các hoạt động có kế hoạch phù hợp thường xuyên tạo cơ hội cho trẻ sáng tạo.

**\* Tổ xếp loại: Hoàn thành**

**4. Giáo viên: Lưu Thị Cẩm Hương**

**\* Ưu điểm:**

- Tinh thần tự giác và nỗ lực học tập: Hoàn thành đầy đủ, đúng hạn các nội dung trên hệ thống TEMIS với chỉ số lý thuyết đạt 100% và điểm thực hành cao, đặc biệt là các kỹ năng về CNTT đạt điểm tuyệt đối (100/100).

- Ứng dụng CNTT mang tính thực tiễn cao: Không chỉ dừng lại ở lý thuyết, tôi đã áp dụng vào việc thiết kế các học liệu số (Background sự kiện, Slide chúc mừng sinh nhật cá nhân hóa). Điều này tạo hứng thú cho trẻ lớp 25-36 tháng (2).

- Vận dụng hiệu quả quan điểm "Lấy trẻ làm trung tâm": Chuyển đổi tốt từ lý thuyết sang thực hành thông qua việc xây dựng môi trường lớp học mở, sử dụng nguyên vật liệu sẵn có và thay đổi chủ đề linh hoạt để kích thích giác quan của trẻ 25-36 tháng.

**\* Rút kinh nghiệm**

- Cân đối kết quả thực hành: Một số chuyên đề về Bình đẳng giới và Giáo dục giới tính có điểm thực hành chưa cao bằng các nhóm kỹ năng khác (72 - 84 điểm). Cần nghiên cứu sâu hơn cách lồng ghép các khái niệm này vào hoạt động hàng ngày của lứa tuổi nhà trẻ một cách tự nhiên nhất.

- Đơn giản hóa hình ảnh đồ họa: Đôi khi các thiết kế còn có những chi tiết thừa. Cần chú trọng khâu kiểm tra cuối cùng để hình ảnh đạt độ tinh khiết tối đa, giúp trẻ tập trung vào đối tượng chính mà không bị phân tâm bởi cảnh nền.

**\* Hướng phát triển**

- Xây dựng "Kho học liệu số" riêng cho lứa tuổi nhà trẻ: Tiếp tục phát triển các bộ Slide nhận biết tập nói về các chủ đề đa dạng (động vật, thực vật, giao thông) theo phong cách tối giản, tập trung vào đối tượng chính để chia sẻ trong tổ chuyên môn.

- Đổi mới hình thức phối hợp với phụ huynh: Xây dựng các video ngắn hướng dẫn phụ huynh cách tương tác, phát triển ngôn ngữ cho trẻ tại nhà dựa trên các kiến thức từ bộ công cụ ELM đã học.

- Nghiên cứu thêm các dự án STEAM phù hợp với lứa tuổi nhà trẻ, ưu tiên các hoạt động khám phá khoa học đơn giản từ các nguyên vật liệu thiên nhiên sẵn có.

**\* Tổ xếp loại: Hoàn thành**

**5. Giáo viên: Lê Thị Quỳnh Quyên**

**\* Ưu điểm:**

- Hoàn thành đầy đủ các module trên hệ thống TEMIS, nhiều nội dung đạt điểm tối đa.

- Có tư duy đổi mới rõ nét: biết lập kế hoạch khoa học, quản lý lớp học hiệu quả tốt.

- Vận dụng tốt nội dung phát triển chương trình GDMN gắn với địa phương, đưa yếu tố thực tế vào hoạt động học của trẻ.

- Kỹ năng tổ chức hoạt động và quản lý thời gian tốt, lớp học nề nếp, hiệu quả.

**\* Rút kinh nghiệm:**

- Một số nội dung thực hành còn chưa đồng đều giữa các module.

- Cần mạnh dạn hơn trong việc đổi mới hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

**\* Hướng phát triển:**

- Đẩy mạnh hơn các hoạt động trải nghiệm thực tế gắn với cộng đồng.

**\* Tổ xếp loại: Hoàn thành**

**6. Giáo viên: Nguyễn Khoa Trúc Tiên**

**\* Ưu điểm:**

- Hoàn thành 100% các nội dung bồi dưỡng trên hệ thống.

- Biết lập kế hoạch giáo dục phù hợp với độ tuổi và tình hình lớp.

- Ứng dụng tốt công nghệ (Canva, Quzzi,...) vào thiết kế học liệu, góp phần nâng cao hứng thú cho trẻ.

- Nắm được các kiến thức cơ bản về chăm sóc, nuôi dưỡng và đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Xây dựng môi trường lớp học sinh động, gần gũi với trẻ.

- Thực hiện tốt chế độ sinh hoạt hằng ngày, đảm bảo nề nếp cho trẻ.

- Quan tâm đến từng cá nhân trẻ, có biện pháp hỗ trợ phù hợp.

- Phối hợp tốt với phụ huynh trong công tác chăm sóc – nuôi dưỡng.

**\* Rút kinh nghiệm:**

- Cần mạnh dạn tự tin và rèn luyện kỹ năng giao tiếp sư phạm.

- Tập kiểm soát cảm xúc, giữ bình tĩnh, tạo tâm lý thoải mái khi đứng lớp và lên tiết.

**\* Hướng phát triển:**

- Tiếp tục phát huy việc ứng dụng công nghệ trong thiết kế hoạt động giáo dục đa dạng, sáng tạo hơn.

- Tăng cường rèn luyện kỹ năng giao tiếp sư phạm thông qua dự giờ, học hỏi đồng nghiệp.

- Chủ động tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn để nâng cao chuyên môn và kỹ năng tổ chức hoạt động.

- Rèn luyện bản lĩnh đứng lớp, nâng cao khả năng xử lý tình huống sư phạm linh hoạt.

- Tiếp tục quan tâm, cá thể hóa việc chăm sóc – giáo dục trẻ nhằm phát triển toàn diện cho trẻ.

**\* Tổ xếp loại: Hoàn thành**

**7. Giáo viên: Phạm Thị Kiều**

**\* Ưu điểm :**

Trước hết, tôi đã nâng cao được nhận thức và hiểu biết về việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, đặc biệt là ý thức chấp hành an toàn giao thông và bảo vệ môi trường. Tôi biết cách lồng ghép các nội dung này vào hoạt động hằng ngày một cách tự nhiên, phù hợp với độ tuổi 25–36 tháng.

Bên cạnh đó, tôi đã biết ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy hiệu quả hơn. Nhờ đó, chất lượng tổ chức hoạt động được nâng cao rõ rệt.

Ngoài ra, kỹ năng tổ chức lớp học của tôi cũng được cải thiện. Tôi tự tin hơn khi xây dựng hoạt động, biết đổi mới phương pháp dạy học, tạo môi trường học tập vui vẻ, gần gũi và phù hợp với trẻ.

**\*Rút Kinh Nghiệm:**

Đôi lúc việc ứng dụng công nghệ thông tin còn chưa linh hoạt, thao tác chưa thật sự nhanh, nên ảnh hưởng đến tiến trình tổ chức hoạt động. Nội dung một số bài dạy còn chưa thật sự phong phú, chưa khai thác hết tính năng của các phần mềm để tạo sự hấp dẫn cho trẻ.

Bên cạnh đó, việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống và bảo vệ môi trường vào các hoạt động đôi khi còn chưa tự nhiên, hiệu quả chưa đồng đều giữa các hoạt động. Khả năng bao quát lớp và hỗ trợ từng trẻ trong quá trình tham gia hoạt động còn cần cải thiện thêm.

**\*Hướng Phát Triển:**

Tôi sẽ tiếp tục tự học, rèn luyện kỹ năng ứng dụng công nghệ, tìm tòi thêm các hình thức tổ chức hoạt động phù hợp với trẻ 25–36 tháng. Đồng thời, tăng cường lồng ghép giáo dục kỹ năng sống một cách linh hoạt, gần gũi, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ.

**\* Tổ xếp loại: Hoàn thành**

**VII. KẾT LUẬN CHUNG**

- 100% giáo viên trong tổ hoàn thành chương trình bồi dưỡng thường xuyên: 7/7 giáo viên

- Tổ chuyên môn đánh giá: Hoàn thành bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025 – 2026.

**VIII. KIẾN NGHỊ**

- Tiếp tục tăng cường ứng dụng CNTT, AI trong giảng dạy.
- Đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.
- Tăng cường chia sẻ kinh nghiệm giữa các giáo viên trong tổ.

Biên bản kết thúc lúc vào lúc 12 giờ 50 phút cùng ngày, biên bản được thông qua cho các thành phần tham dự cùng nghe và thống nhất./.

**THƯ KÝ**



**Luu Thị Cẩm Hương**

**CHỦ TRÌ**



**Trần Thị Thu**

